

The Saigon International
University



Khóa luận
tốt nghiệp

Thành phố Hồ Chí Minh - 2024

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Ngành

Quản trị kinh doanh – Thương mại quốc tế

Đề tài

**Phân tích quy trình giao nhận hàng hóa
nhập khẩu FCL bằng đường biển tại
Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.**

Giảng viên hướng dẫn

ThS. Phạm Thị Linh Thanh

Sinh viên

Lee Mỹ Linh

MSSV: 84012002035



**The Saigon
International
University**

Lewis Campus

Email: admission@siu.edu.vn

Website: www.siu.edu.vn

LỜI CAM ĐOAN

Em xin cam đoan toàn bộ công trình nghiên cứu là sản phẩm của riêng em. Nếu có bất kỳ sự tương đồng nào về mặt dữ kiện, trích dẫn,...thì chỉ thuần túy là ngẫu nhiên. Các thông tin trích dẫn trong bài đều đã được ghi rõ nguồn gốc, mọi số liệu và các nguồn tham khảo đều là trung thực và hoàn toàn khách quan. Em xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời cam đoan này.

Người thực hiện nghiên cứu



Lee Mỹ Linh

LỜI CẢM ƠN

Đầu tiên, em xin gửi lời cảm ơn đến Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn đã tạo điều kiện cho em được thực tập tại Quý Công ty. Trong khoảng thời gian này, em đã nhận được sự chỉ dẫn và hỗ trợ tận tình của các anh chị làm việc tại công ty, góp phần giúp em được học hỏi và tiếp cận thực tiễn công việc.

Em cũng xin tri ân và chân thành cảm ơn trường Đại học Quốc tế Sài Gòn cùng các thầy cô Khoa Kinh doanh - Luật, đặc biệt là ThS. Phạm Thị Linh Thanh vì sự hướng dẫn và hỗ trợ của cô trong xuyên suốt quá trình nghiên cứu của em, tạo cho em những tiền đề, những kiến thức để tiếp cận và phân tích giải quyết vấn đề. Nhờ đó mà em đã có thể hoàn thành Khóa luận tốt nghiệp của mình được tốt hơn.

Mặc dù đã vận dụng tất cả kiến thức đã được học tập và kinh nghiệm thực tế từ bản thân để hoàn thành đề tài này, song có thể còn có những mặt hạn chế, thiếu sót. Em rất mong nhận được ý kiến đóng góp và sự chỉ dẫn của các thầy cô cũng như Quý Công ty để bài nghiên cứu của em được hoàn thiện hơn.

Người thực hiện nghiên cứu



Lee Mỹ Linh

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Họ và tên sinh viên: Lee Mỹ Linh

MSSV: 84012002035

Lớp: 20DTM

Ngành: Quản trị kinh doanh - Thương mại quốc tế

Tên đề tài: Phân tích quy trình giao nhận hàng hóa nhập khẩu FCL bằng đường Biển
tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn **Nhận xét chung:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TP.HCM, Ngày ... Tháng ... Năm ...

Giảng viên hướng dẫn

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	vii
DANH MỤC HÌNH ẢNH	viii
DANH MỤC BẢNG BIỂU	ix
LỜI MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
2.1. Mục tiêu tổng quát	2
2.2. Mục tiêu cụ thể	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài	2
3.1. Đối tượng nghiên cứu	2
3.2. Phạm vi nghiên cứu	3
4. Phương pháp nghiên cứu	3
5. Kết cấu của đề tài	4
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN	6
1.1. Khái quát chung về giao nhận	6
1.1.1. Khái niệm về giao nhận và dịch vụ giao nhận	6
1.1.2. Đặc điểm của giao nhận	7
1.1.3. Vai trò của giao nhận	8
1.2. Khái quát chung về người giao nhận	10
1.2.1. Khái niệm về người giao nhận	10
1.2.2. Vai trò của người giao nhận	11
1.2.3. Quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của người giao nhận	13
1.3. Phân loại hoạt động giao nhận	15
1.4. Phương thức giao nhận đường biển	17
1.4.1. Khái niệm giao nhận đường biển	17
1.4.2. Cơ sở pháp lý của hoạt động giao nhận bằng đường biển	17
1.4.3. Đặc điểm của giao nhận đường biển	18
1.4.4. Trình tự giao nhận hàng hóa nhập khẩu bằng container	19

1.4.4.1. Giao nhận hàng hóa nhập khẩu LCL	20
1.4.4.2. Giao nhận hàng hóa nhập khẩu FCL	21
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUY TRÌNH GIAO NHẬN HÀNG NHẬP KHẨU FCL BẰNG ĐƯỜNG BIỂN TẠI CÔNG TY TNHH VẬN TẢI MIÊN SƠN	22
A. Giới thiệu về Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn	22
2.1. Lịch sử hình thành và phát triển	23
2.2. Tiêu chí, lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp	24
2.2.1. Lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp	24
2.2.2. Tiêu chí kinh doanh của doanh nghiệp	25
2.3. Cơ cấu tổ chức của công ty	26
2.3.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức	26
2.3.2. Chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý	27
2.4. Khách hàng, thị trường và đối thủ cạnh tranh.....	29
2.4.1. Khách hàng	29
2.4.2. Thị trường và đối thủ cạnh tranh	30
2.5. Kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trong năm 2022-2023	30
2.6. Ưu, nhược điểm của doanh nghiệp	35
2.6.1. Ưu điểm của doanh nghiệp	35
2.6.2. Nhược điểm của doanh nghiệp	37
2.7. Định hướng phát triển của doanh nghiệp	37
B. Thực trạng quy trình giao nhận hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn	38
2.8. Quy trình giao nhận hàng Nhập khẩu FCL bằng đường Biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn	38
2.8.1. Khái quát về quy trình	38
2.8.2. Quy trình giao nhận thực tế một lô hàng nhập khẩu	43
2.8.2.1. Thông tin chung về đơn hàng	43
2.8.2.2. Quy trình giao nhận thực tế của lô hàng	44
2.9. Phân tích mô hình SWOT của hoạt động giao nhận hàng hóa nhập khẩu đường biển tại Công ty	51

2.9.1. Điểm mạnh	51
2.9.2. Điểm yếu	52
2.9.3. Cơ hội	53
2.9.4. Thách thức	54
2.10. Đánh giá về quy trình	55
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO QUY TRÌNH GIAO NHẬN	
HÀNG HÓA FCL BẰNG ĐƯỜNG BIỂN TẠI CÔNG TY TNHH VẬN TẢI MIÊN	
SƠN	56
3.1. Một số giải pháp nâng cao quy trình giao nhận hàng hóa FCL bằng đường	
biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn	56
3.1.1. Giải pháp về vấn đề nhân lực	56
3.1.2. Giải pháp về vấn đề phụ thuộc và chịu ảnh hưởng	57
3.1.3. Giải pháp về vấn đề cạnh tranh	58
3.2. Một số khuyến nghị về chính sách hỗ trợ của Nhà nước	59
3.2.1. Hỗ trợ về nhân lực	59
3.2.2. Hỗ trợ về thương mại và tài chính	60
3.2.3. Hỗ trợ về hoạt động giao nhận	61
KẾT LUẬN	62
TÀI LIỆU THAM KHẢO	63
CHỨNG TỪ SỬ DỤNG TRONG BÀI.....	64

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Diễn giải
1	B/L	Bill of Lading (Vận đơn đường biển)
2	CIF	Cost, Insurance & Freight (Tiền hàng, bảo hiểm & cước)
3	C/O	Certificate of Origin (Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa)
4	C/Q	Certificate of Quality (Chứng nhận kiểm định chất lượng)
5	D/O	Delivery Order (Lệnh giao hàng)
6	FCL	Full Container Load (Hàng nguyên container)
7	LNST	Lợi nhuận sau thuế
8	LNTT	Lợi nhuận trước thuế
9	TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
10	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
11	T/T	Telegraphic Transfer (Chuyển tiền bằng điện)
12	TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
13	POD	Port of Discharge (Cảng dỡ hàng)
14	POL	Port of Loading (Cảng xếp hàng)

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình

Hình 2.1. Logo của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

Hình 2.2. Phần mềm khai báo hải quan ECUS5-VNACCS

Hình 2.3. – 2.7. Tờ khai hải quan của lô hàng nhập khẩu FCL đường biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

Hình 2.8. Hệ thống Eport

Sơ đồ

Sơ đồ 1.1. Trình tự giao nhận hàng nhập khẩu bằng container

Sơ đồ 2.1. Sơ đồ tổ chức của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

Sơ đồ 2.2. Quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường Biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

Sơ đồ 2.3. Quy trình khai hải quan cho hàng nhập khẩu FCL đường Biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng

Bảng 2.1. Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn năm 2022-2023

Bảng 2.2. Bảng báo cáo kết quả kinh doanh rút gọn của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn trong năm 2022 và 2023

Biểu đồ

Biểu đồ 2.1. Tổng doanh thu, chi phí và lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn trong giai đoạn 2022-2023

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong các thập niên qua, thương mại thế giới đã có sự tăng trưởng chóng mặt, và kèm theo mức phát triển nhanh chóng này là sự cạnh tranh không ngừng gia tăng giữa các doanh nghiệp, các quốc gia và các châu lục với nhau. Và trong bức tranh thương mại này, hoạt động giao nhận vận tải là một mảnh ghép không thể thiếu. Nó đóng vai trò liên kết, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, đồng thời, giúp thúc đẩy quá trình giao thương và tạo ra giá trị cho nền kinh tế.

Tại Việt Nam, ngày càng nhiều các công ty cũng được ra đời mỗi ngày, tích cực tham gia vào cuộc đua xuất nhập khẩu và giao nhận vận tải. Điều này đòi hỏi những doanh nghiệp trên phải có các kiến thức và kinh nghiệm dày dặn, khả năng thích ứng cao, cũng như có các thế mạnh nhất định về chất lượng dịch vụ, giá cả, tốc độ xử lý đơn hàng,... để có thể trụ vững trước những thách thức thường thấy trong lĩnh vực này, góp phần thúc đẩy kinh tế trong nước nhằm bắt kịp xu hướng thế giới.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc này trong thời gian thực tập tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn, tôi đã luôn có mong muốn có thể đem lại một cái nhìn rõ nét hơn về hoạt động giao nhận hàng hóa tại Việt Nam, cũng như có cơ hội đưa ra các nhận xét về hoạt động giao nhận và đề xuất phương pháp để giúp Công ty hoàn thiện và tiến xa hơn trong lĩnh vực này. Kết hợp giữa các kiến thức được học tại Trường Đại học

Quốc tế Sài Gòn cùng kinh nghiệm thực tập tại Công ty, tôi quyết định chọn “Phân tích quy trình giao nhận hàng hóa nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn” làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đào sâu về thực trạng quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn, nhằm đưa ra giải pháp giúp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ và tăng sức cạnh tranh của Công ty.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Hệ thống hóa các cơ sở lý luận về dịch vụ giao nhận vận tải và giao nhận đường biển.
- Đánh giá quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.
- Xác định các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức mà doanh nghiệp gặp phải.
- Đưa ra giải pháp khắc phục, giúp Công ty hoàn thiện quy trình trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển, từ đó, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực đầy biến động này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Khóa luận tập trung nghiên cứu về quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Nội dung*: Tìm hiểu, phân tích và đánh giá thực trạng quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.
- *Thời gian*: Đề tài nghiên cứu nghiệp vụ giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn vào giai đoạn 2022-2023. Các đề xuất đưa ra trong bài nghiên cứu được ước tính có thể áp dụng trong vòng 3 đến 5 năm, tuy nhiên, thời gian này có thể thay đổi dựa trên nhiều yếu tố như: sự đổi mới của ngành, định hướng của doanh nghiệp, tình hình kinh tế,....
- *Không gian*: Phạm vi nghiên cứu là văn phòng của doanh nghiệp tại TP.HCM.

4. Phương pháp nghiên cứu

*** Phương pháp thu thập dữ liệu:**

- *Phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp*: Nguồn dữ liệu thứ cấp trong bài nghiên cứu này được thu thập từ:
 - + Nguồn dữ liệu nội bộ của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.

- + Nguồn dữ liệu bên ngoài, gồm các bài viết có liên quan được đăng tải trên các báo, tạp chí, mạng internet.
- + Các dữ liệu khác tại thư viện của trường Đại học Quốc tế Sài Gòn, như giáo trình, sách, các bài khóa luận liên quan đến đề tài giao nhận vận tải.
- *Phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp*: Một số thông tin trong bài nghiên cứu cũng đến từ sự quan sát trực tiếp, tìm hiểu và tiếp xúc của tác giả, cũng như sự tham khảo ý kiến của các nhân viên tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn.

*** Phương pháp phân tích, xử lý dữ liệu:**

- *Phương pháp thống kê*: Tác giả sử dụng phương pháp này nhằm thu thập, phân loại thông tin và số liệu với mục đích đánh giá tổng quát về thực trạng của quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển của Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn, thông qua các dữ liệu được thu thập từ nguồn nội bộ của Công ty trong giai đoạn 2022-2023.
- *Phương pháp phân tích*: Tác giả sử dụng quá trình tư duy logic để nghiên cứu và so sánh các dữ liệu thu thập được về hiệu quả hoạt động của Công ty, qua đó, đánh giá được thực trạng quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty này.
- *Phương pháp tổng hợp*: Dùng phương pháp này, tác giả tổng hợp các thống kê, phân tích và so sánh để đưa ra những nhận xét về thực trạng quy trình giao nhận hàng

nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty, và từ đó, đưa ra những đề xuất giúp Công ty hoàn thiện quy trình này.

5. Kết cấu của đề tài

Đề tài gồm có 3 chương:

- Chương 1: Cơ sở lý luận
- Chương 2: Thực trạng quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn
- Chương 3: Giải pháp nâng cao quy trình giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty TNHH Vận tải Miền Sơn

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN

1.1. Khái quát chung về giao nhận

1.1.1. Khái niệm về giao nhận và dịch vụ giao nhận

Sau khi hoàn tất kí kết hợp đồng, người bán sẽ có nghĩa vụ gửi hàng cho người mua, và đặc điểm nổi bật của mậu dịch quốc tế và người bán và người mua thường ở cách xa nhau. Thế nên, để cho hàng hóa đến được tay người mua thì cần phải thực hiện vô vàn các công việc liên quan đến quá trình vận chuyển như xếp dỡ, đóng gói, lưu kho, đưa hàng ra cảng,... Tất cả các công việc này được gọi chung là giao nhận (Freight forwarding).

Vậy, có thể hiểu rằng giao nhận là sự tổng hợp của tất cả các nghiệp vụ và thủ tục liên quan đến vận tải, với mục đích là chuyên chở hàng hóa từ người bán đến người mua, từ nơi gửi hàng đến nơi nhận hàng.

Đối với dịch vụ giao nhận, Luật Thương mại Việt Nam năm 1997 đã định nghĩa: “Dịch vụ giao nhận hàng hoá là hành vi thương mại, theo đó người làm dịch vụ giao nhận hàng hoá nhận hàng từ người gửi, tổ chức việc vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm các thủ tục giấy tờ và các dịch vụ khác có liên quan để giao hàng cho người nhận theo sự uỷ thác của chủ hàng, của người vận tải hoặc của người làm dịch vụ giao nhận khác (gọi chung là khách hàng).”

Như vậy, đây được xác định là một loại hình dịch vụ mà người kinh doanh nó sẽ cung cấp cho khách hàng của mình. Các dịch vụ này sẽ bao gồm các hoạt động được kê trên để đảm bảo hàng hóa đến được tay khách hàng một cách nhanh chóng và tiết kiệm. Khách hàng sử dụng dịch vụ này có thể là người bán, người mua, người vận tải hay những người làm dịch vụ giao nhận khác.

1.1.2. Đặc điểm của giao nhận

Giao nhận có các đặc điểm như sau:

- *Mang tính vô hình và mang tính thời vụ:* Giao nhận không tạo ra sản phẩm hữu hình mà thay vào đó, tác động đến hàng hóa khiến chúng thay đổi về mặt không gian (từ nơi này sang nơi khác, từ vùng lãnh thổ này sang vùng lãnh thổ khác, từ quốc gia này sang quốc gia khác,...). Ngoài ra, giao nhận còn phụ thuộc vào hoạt động sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu, mà các hoạt động này đều mang tính chất thời vụ nên có thể nói giao nhận cũng mang tính thời vụ.
- *Mang tính thụ động:* Giao nhận phụ thuộc nhiều vào nhu cầu của khách hàng, khả năng của người vận chuyển, phụ thuộc vào thói quen, tập quán và các quy định pháp luật của quốc gia nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu và quốc gia thứ ba (nếu có). Hoạt động giao nhận cũng chịu ảnh hưởng bởi trình độ và kinh nghiệm của các công ty vận tải, cũng như các cơ sở hạ tầng ở nước xuất khẩu và nhập khẩu. Công ty kinh doanh vận tải nếu có kinh nghiệm càng cao, và cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho vận tải càng hiện đại có

thể giúp quá trình giao nhận được diễn ra một cách nhanh chóng, tiết kiệm, giảm thiểu được chi phí và rủi ro cho cả doanh nghiệp bán hàng và doanh nghiệp mua hàng.

- *Mang đặc điểm tương đồng với dịch vụ vận tải:* Giao nhận bao gồm cả dịch vụ vận tải, nên khi thực hiện hoạt động giao nhận, cần nắm rõ những điểm phải chú ý khi tổ chức vận tải. Các điểm trên bao gồm kiến thức và kinh nghiệm, cùng sự hiểu biết về thị trường, về chi phí, về các ưu và nhược điểm của mỗi hình thức vận tải, về những yêu cầu trong chứng từ,... để có thể chọn lựa được giải pháp vận tải tối ưu nhất, và giải quyết được các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức vận tải.

1.1.3. Vai trò của giao nhận

Khi xã hội ngày càng phát triển và nhu cầu tiêu dùng của con người càng tăng cao thì hoạt động mua bán hàng hóa trong nước và quốc tế cũng được mở rộng. Cùng với xu thế toàn cầu hóa hiện nay, giao nhận đã đóng vai trò là một “cầu nối” không thể thiếu trong quá trình giao thương, mang lại lợi ích không chỉ cho các doanh nghiệp mà còn cho cả nền kinh tế.

*** Ở tầm vi mô:**

Giao nhận giúp các doanh nghiệp xuất nhập khẩu giảm thiểu được nhiều chi phí vì không cần phải đầu tư nhiều vào nguồn lực và cơ sở vật chất chuyên dùng cho việc giao nhận. Ngoài ra, các doanh nghiệp này cũng sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian và giảm thiểu rủi ro khi sử dụng dịch vụ giao nhận của các công ty có uy tín và chuyên môn trong

lĩnh vực này, đặc biệt đối với những doanh nghiệp xuất nhập khẩu có ít kinh nghiệm trong việc giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế.

Nhờ tối ưu hóa được các chi phí, tiết kiệm được nhiều thời gian và giảm thiểu rủi ro, các doanh nghiệp sẽ có thể tập trung vào phát triển những mảng khác của doanh nghiệp. Từ đó, có thể thấy giao nhận góp phần rất lớn trong việc tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, doanh nghiệp nào càng quan tâm đến giao nhận sẽ có khả năng cạnh tranh càng cao.

Giao nhận còn giúp giảm thiểu các tranh chấp mà doanh nghiệp xuất nhập khẩu có thể gặp phải về vấn đề tổn thất hàng hóa. Nếu có tổn thất xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng, công ty giao nhận sẽ đứng ra làm việc với công ty bảo hiểm để đảm bảo quyền lợi của khách hàng. Bên cạnh đó, giao nhận cũng giúp làm giảm giá thành của hàng hóa, không chỉ mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu mà còn là người tiêu dùng.

*** *Ở tầm vĩ mô:***

Giao nhận giúp quá trình trao đổi hàng hóa được diễn ra thuận tiện và dễ dàng hơn, góp phần thúc đẩy hoạt động ngoại thương giữa các doanh nghiệp với nhau và thậm chí cả các quốc gia với nhau. Điều này làm cho các doanh nghiệp và quốc gia có cơ hội mở rộng giao lưu thương mại với nhau, nâng cao sức cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế phát triển và nâng cao đời sống xã hội.